

BÁO CÁO SÁNG KIẾN

PHẦN I. ĐIỀU KIỆN HOÀN CẢNH TẠO RA SÁNG KIẾN

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của thế giới, tiếng Anh ngày càng khẳng định vị trí quan trọng của mình. Tiếng Anh không đơn thuần chỉ là công cụ giao tiếp, ngôn ngữ toàn cầu này còn giúp những người sử dụng nó tiếp cận với công nghệ, các cơ hội nghề nghiệp và nâng cao năng lực cá nhân. Giáo dục luôn đề cao tầm quan trọng của bộ môn và tăng cường tối đa việc đầu tư, đưa ra những cải cách phù hợp với yêu cầu của xã hội. Tiếng Anh gần như là một yêu cầu tối thiểu hiện nay để xét tuyển nhân lực. Một ứng viên dễ dàng chiếm cảm tình với nhà tuyển dụng nếu có lợi thế tiếng Anh.

Mặt khác, chúng ta đều biết rằng việc học ngoại ngữ cũng đòi hỏi phải có tính hứng thú (Enjoyment). Ngày nay các giáo viên đã có nhiều sáng tạo hơn trong việc thiết kế các nhiệm vụ học tập. Các bài tập của thầy cô không đơn thuần chỉ là những tờ phiếu in công thức hay những bài tập ngữ pháp nữa. Cách giao bài tập có thể đa dạng như giao bài thu hoạch báo cáo, làm video clip, làm các sản phẩm poster, viết báo tiếng Anh, các dạng bài “số hóa” ,...vv giúp học sinh chúng ta rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ một cách hoàn hảo nhất. Học sinh sẽ học ngoại ngữ rất tốt thông qua các hoạt động gây hứng thú một cách tự nhiên không áp lực. Từ đó, các em sẽ ngày càng tự tin hơn với năng lực tiếng Anh của mình, giúp cho học sinh có phản ứng, thích ứng nhanh với những đòi hỏi ngày càng cao của đời sống xã hội và hướng học sinh vào chuẩn bị cho cuộc sống chứ không phải chuẩn bị cho thi cử. Đây cũng chính là mục đích cuối cùng của dạy học.

Là một giáo viên trẻ, đam mê giảng dạy và các ứng dụng Công nghệ, tôi nhận thấy ngoài việc trang bị các kỹ năng về ngoại ngữ cho học sinh thì các kỹ năng công nghệ trong thời đại 4.0 đối với học sinh cũng vô cùng quan trọng. Ngoài ra, thay đổi phương pháp giảng dạy trong bộ môn tiếng Anh kết hợp với nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin là một nhu cầu hết sức thiết thực đối với không chỉ giáo viên mà còn đối với học sinh hiện nay.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, toàn ngành Giáo dục nói chung và trường tôi nói riêng đều gặp những khó khăn trong việc tiếp cận công nghệ và chuyển hóa từ dạy học truyền thống sang dạy học dưới hình thức mới- dạy học online. Đứng trước những thách thức đó, cá nhân tôi cho rằng đây cũng chính là thời cơ tốt để chính Giáo viên không chỉ là tôi mà còn là các đồng nghiệp của tôi có thể chuyển mình thay đổi, thích ứng được với hoàn cảnh. Để mang lại hiệu quả trong quá trình giảng dạy trực tuyến cũng như giảng dạy trực tiếp, tôi đã nghiên cứu về giải pháp làm thế nào để tối ưu hóa các dạng bài tập để người học có thể thay đổi linh hoạt các hình thức làm bài khác nhau và tiết kiệm được thời gian chấm chữa bài của giáo viên. Và đặc biệt là với ứng dụng này, việc dạy học phân hóa học sinh sẽ mang lại những hiệu quả tích cực. Thêm vào đó, ứng dụng cũng rất phù hợp với đối tượng học sinh nhỏ tuổi, hoặc đối với những gia đình chưa thể có điều kiện để trang bị máy tính cho con.

Trong số các giải pháp nghiên cứu, giải pháp ứng dụng phần mềm Liveworksheets trong việc số hóa các dạng bài tập và giao bài cho học sinh làm tôi tâm đắc nhất. Đây là ứng dụng vô cùng tuyệt vời, mang lại nhiều lợi ích không chỉ đối với cá nhân giáo viên mà còn đối với học sinh trong việc giao bài tập, chấm điểm và có báo cáo một cách có khoa học và hợp lí.

Với những lí do trên, tôi mạnh dạn quyết định chọn đề tài: *“Số hóa các dạng bài tập nhờ ứng dụng liveworksheets trong dạy học phân hóa môn Tiếng Anh”* làm đề tài cho sáng kiến kinh nghiệm của mình.

2. Phạm vi của sáng kiến

- Đối tượng nghiên cứu: Phần mềm liveworksheets trong việc số hóa các bài tập cho học sinh.
- Không gian nghiên cứu: Chương trình GDPT 2018.
- Thời gian nghiên cứu: Áp dụng sáng kiến lần đầu: Từ tháng 9/2021 đến tháng 5/2022.

3. Phương pháp nghiên cứu

- Nghiên cứu lý luận qua các tài liệu giáo dục học, ngôn ngữ học, phương pháp dạy học tiếng Anh có liên quan đến đề tài.

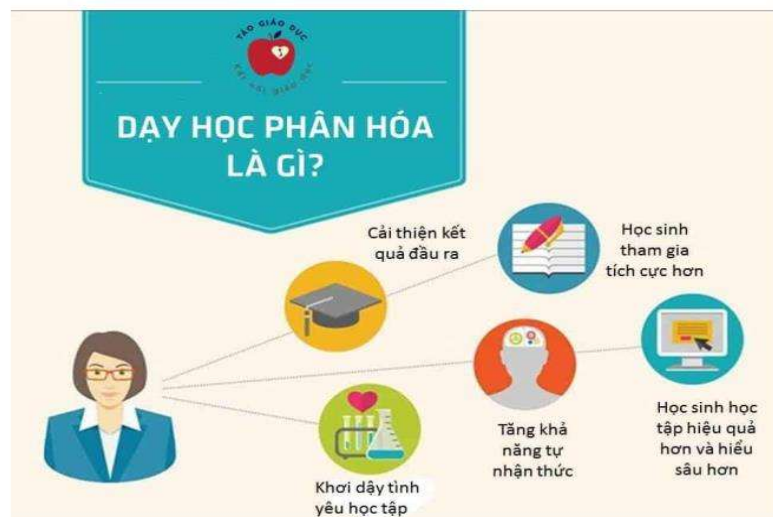
đối với học sinh- đặc biệt với đối tượng nhỏ tuổi, thường hay bị kích thích bởi những thứ mới mẻ liên quan tới công nghệ. Và các dạng bài tập thường được thiết kế cho số đông, chưa phù hợp với các hình thức học tập và đa trí thông minh ở trẻ. Chính vì điều này, tôi nhận thấy hiệu quả rõ rệt trong việc sử dụng ứng dụng liveworksheets số hóa các dạng bài tập trong việc dạy học phân hóa môn Tiếng Anh. Nhờ thế, học sinh trở nên yêu thích môn học hơn, có kỹ năng sử dụng công nghệ tốt hơn, tối ưu hóa được năng lực người học.

PHẦN II: MÔ TẢ GIẢI PHÁP

1. Mô tả giải pháp trước khi tạo ra sáng kiến

1.1. Cơ sở lý luận

Dạy học phân hóa là chiến lược dạy học dựa vào sự khác biệt của cá nhân người học. Căn cứ vào đặc điểm, nhu cầu của học sinh trong lớp học giáo viên có thể điều chỉnh nội dung, tiến trình và sản phẩm học tập theo sự sẵn sàng, sự quan tâm của học sinh. Carol Ahn Tomlinson là một trong những chuyên gia hàng đầu nghiên cứu về dạy học phân hóa xác định: “*Dạy học phân hóa là quá trình đảm bảo rằng nội dung và phương pháp học tập cũng như kiểm tra đánh giá phải phù hợp với trình độ, sở thích và phong cách học tập của từng người học*”. Theo ông: “Trong các lớp học phân hóa, giáo viên đưa ra những hình thức học tập cụ thể cho từng cá nhân để đảm bảo các em có thể học được nhiều và nhanh nhất có thể, họ không cho rằng một lộ trình học tập của học sinh này có thể đúng với học sinh khác”.



1.2. Cơ sở thực tiễn

Trường Tiểu học thị trấn Rạng Đông với đội ngũ Giáo viên là 43 người, trong đó có 3 người là giáo viên Tiếng Anh. Là trường có phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, phong trào đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường Tiểu học thị trấn Rạng Đông có các phương tiện, thiết bị phục vụ môn học và hoạt động giáo dục đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Các giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, yêu nghề và luôn có tinh thần đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Biết cách ứng dụng các nền tảng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Trường có tổng số lượng học sinh là 898 em. Số lượng học sinh có các thiết bị điện tử như máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh phục vụ cho học tập là 835 em, chiếm tỉ lệ 93 %.

Tóm lại, điều kiện thực tiễn của nhà trường có thể đáp ứng được yêu cầu áp dụng hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm “số hóa các dạng bài tập nhờ ứng dụng liveworksheets trong dạy học phân hóa môn Tiếng Anh”.

1.3. Một số định nghĩa

Dạy học phân hóa là định hướng trong đó giáo viên tổ chức dạy học tùy theo đối tượng, nhằm bảo đảm yêu cầu giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm - sinh lý, nhịp độ, khả năng, nhu cầu và hứng thú khác nhau của những người học; trên cơ sở đó phát triển tối đa tiềm năng vốn có của mỗi học sinh.

Người ta thường phân biệt giữa *phân hóa trong* và *phân hóa ngoài*. Phân hóa trong (còn gọi là phân hóa vi mô) là cách dạy học chú ý tới các đối tượng riêng biệt, cá nhân hóa người học trên lớp, phù hợp với từng đối tượng để tăng hiệu quả dạy học, kết quả phân hóa trong phụ thuộc chủ yếu vào năng lực và phương pháp của người dạy.

Phân hóa ngoài (còn gọi là phân hóa vĩ mô) là cách tổ chức dạy học theo các chương trình khác nhau cho các nhóm người học khác nhau nhằm đáp ứng được nhu cầu, sở thích và năng lực của từng nhóm người học. Kết quả phân hóa ngoài phụ thuộc chủ yếu vào việc thiết kế nội dung chương trình các môn học.

Phân hóa trong, được coi trọng ở tất cả các cấp học; phân hóa ngoài được thực hiện tăng dần ở các cấp học trên ở giáo dục phổ thông, đặc biệt phân hóa mạnh ở các lớp cuối THPT.”

1.4. Thực trạng của việc dạy học Tiếng Anh cấp tiểu học

❖ Thuận lợi

* Giáo viên:

- Được tập huấn và cung cấp đầy đủ sách giáo khoa, sách giáo viên, sách tham khảo, đồ dùng dạy học.
- Được tham dự, thảo luận và thống nhất phương pháp giảng dạy ở các chuyên đề các cấp.
- Giáo viên có lòng nhiệt huyết, luôn tìm tòi, nghiên cứu các tài liệu đáp ứng kịp thời nhiệm vụ dạy học; phù hợp tới tình hình giáo dục chung, quan tâm đến mọi đối tượng học sinh.
- Có tinh thần đổi mới, sáng tạo trong giáo dục.

* Học sinh:

- Học sinh có đầy đủ phương tiện và điều kiện để tham gia học trực tiếp cũng như trực tuyến.
- Có đầy đủ sách giáo khoa, được gia đình quan tâm.
- Có tinh thần học hỏi, tò mò cao, yêu thích môn học

❖ Khó khăn

- Tổ chức lớp học:

Trong quá trình giảng dạy, cá nhân tôi nhận thấy, trong một lớp học luôn thường xuất hiện ba nhóm Học sinh ở mức năng lực khác nhau.

Nhóm A- Nhóm học sinh giỏi luôn hoàn thành nhanh và tốt các nhiệm vụ học tập trên lớp.

Nhóm B - Nhóm học sinh trung bình khá. Có thể tự hoàn thành được một số nhiệm vụ học tập và cần hỗ trợ ở một số nhiệm vụ nâng cao.

Nhóm C- Nhóm học sinh yếu, cần hỗ trợ thường xuyên và liên tục.

Và thường tỉ lệ nhóm học sinh trung bình khá sẽ chiếm đa số. Nhóm còn lại sẽ chiếm tỉ lệ ít hơn và đây là nhóm có thể hay bị bỏ qua nhiều nhất do chương trình

sẽ hướng tới số đông. Rất khó để có tổ chức một giờ học đảm bảo mục tiêu giao đúng nhiệm vụ cho từng đối tượng một cách hiệu quả.

- Chương trình học:

Trong môn Tiếng Anh, các dạng bài tập thông thường trong sách học sinh, sách bài tập là các dạng bài ngữ pháp hoặc đọc- hiểu. Những học sinh gặp khó khăn trong việc ghi nhớ từ vựng hoặc mẫu câu sẽ cần nhiều thời gian để tập trung luyện phần còn yếu này hơn là làm các bài tập ngữ pháp hay đọc- hiểu do năng lực chưa đủ để có thể hiểu và làm. Bên cạnh đó, những học sinh có khả năng ghi nhớ bài tốt, đã biết cách vận dụng từ vựng, mẫu câu vào làm bài tập lại chưa có nhiều điều kiện để nâng cao khả năng nghe- hiểu (một trong số 4 kỹ năng vô cùng quan trọng của người học ngôn ngữ). Điều này dẫn tới kết quả học tập của học sinh đại trà chưa thực sự tốt.

Thêm vào đó, theo cách dạy và học truyền thống, thông thường cả ba nhóm học sinh này sẽ đều được giao cùng một loại nhiệm vụ, bài tập giống nhau. Điều này vô hình chung về lâu dài sẽ cản trở một phần trong sự phát triển năng lực của học sinh. Học sinh yếu vẫn mãi gặp khó khăn trong học tập và tiếp nhận tri thức. Học sinh giỏi sẽ chưa phát huy được tối đa năng lực do chưa được luyện tập thêm với các dạng bài tập được thiết kế dưới dạng vận dụng bậc cao.

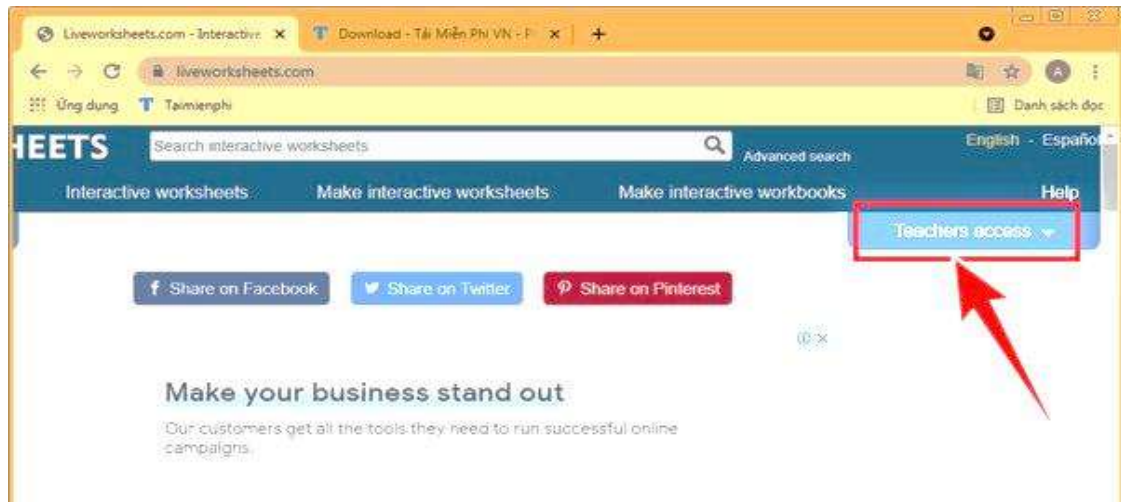
1.5. Kết quả khảo sát

Lớp	Tổng số HS	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn thành
4A	35	9 (26%)	20 (57%)	6 (17%)
4C	36	12 (33%)	18 (50%)	6 (17%)
5C	31	10 (32%)	16 (52%)	5 (16%)

Kết quả kiểm tra khảo sát chất lượng đầu năm học 2021- 2022

1.6. Nguyên nhân

- Sĩ số lớp học quá đông. Trình độ học sinh phân hóa rõ rệt.
- Chương trình học nặng nề kiến thức, thời gian tiếp cận môn học chưa nhiều (từ 2- 4 tiết/ 1 tuần)



- Tìm và ấn vào REGISTER (đăng ký)



- Nhập các thông tin đầy đủ theo chỉ dẫn